

THƯỜNG THỨC TÔN GIÁO

Thiên Đường theo quan niệm của các tôn giáo

Thiên Đường vốn cũ như Trái Đất. Từ thời xa xưa, Con người đã sáng tạo ra “cõi bên kia” để an ủi nhau không sợ cái chết. Từ Islam giáo, Ấn giáo, Đạo giáo đến Phật giáo, Do Thái giáo, Kitô giáo, tôn giáo nào cũng đề cập đến Thiên Đường. Trong mỗi thời kì lịch sử và tùy theo từng tôn giáo, Thiên Đường được hình dung khác hẳn nhau...

Người Ai Cập cổ đại đặt tên cho xứ sở của người chết là vương quốc Osiris nằm ngay giữa trung tâm Trái Đất. Về sau, quan niệm này trở nên lỗi thời. Con người tưởng tượng Thiên Đường phải là nơi dễ chịu hơn Trái Đất và tồn tại ngoài các hòn đảo. Phật giáo đã chọn đảo Kouchee ở vùng Đông Nam biển Đông làm nơi cực lạc. Ở đây, con người trắng như tuyết và ngây thơ như con trẻ. Người Hy Lạp cổ đại xác định Thiên Đường chính là quần đảo Fortunées. Thời ấy, con người còn tin Thiên Đường phải ở trên mặt đất, người phương Tây tưởng Thiên Đường ở phương Đông, trong khi Phật giáo lại nói về một miền đất an lạc ở phương Tây. Vào thời Trung cổ, một nhà thông thái người Đức còn tính toán rằng Thiên Đường phải cách nước Đức 10.314.085.710 dặm (1 dặm = 1,6km). Hiện nay, một số tín hữu Tin Lành chính thống vẫn tin Thiên Đường nằm ngoài vì sao xa nhất. Thiên Đường ở đâu? Không ai dám khẳng định vì chưa thể chứng minh.

Làm thế nào đến Thiên Đường? Theo quan điểm của các tôn giáo: nếu xứng đáng, con người có thể tìm đến Thiên

Đường không khó. Người Ai Cập cổ đại tin rằng linh hồn người chết đi thuyền Mặt Trời để đến Thiên Đường. Người Hy Lạp cổ đại lại quyết đoán các Pharaon (của Ai Cập) đi đến Thiên Đường bằng xe tang. Đối với người Kitô giáo, chỉ cần tin vào Chúa là đủ lên Thiên Đường. Giáo hội Chính Thống giáo và Tin Lành giáo khẳng định người lành sẽ lên Thiên Đường ngay sau khi chết hoặc người chết sẽ trực tiếp xuống Hoả ngục chứ không có “thời gian quá độ” chịu trừng phạt tội lỗi. Công giáo mong muốn tạo cơ hội cho những tín hữu bất toàn. Những ai qua đời chưa sạch tội phải chuộc tội. Thời gian chuộc tội có thể ngắn lại nếu có người thân trên Trái Đất xin lễ, cầu nguyện cho người quá cố. Các tôn giáo đều nhìn nhận Thiên Đường là nơi dành riêng cho người hiền lành. Thế nào là “người hiền lành”? Do Thái giáo cho đó là người thuộc Kinh Torah. Islam giáo xác định đó là người thuộc Kinh Coran. Còn người theo Công giáo tin rằng Thiên Đường chỉ dành cho những ai thực hiện đúng Kinh Thánh. Đối với một số tôn giáo khác, lối vào Thiên Đường rất khó, vì không phải sống như những gì tôn giáo

chỉ dạy là được lên Thiên Đường. Đạo giáo quan niệm mỗi cá nhân phải giữ cho linh hồn bất tử và phải đạt được điều ấy trong khi còn sống. Theo Đạo giáo, người bất tử là người sống đạo đức, thường xuyên chiêm nghiệm, luyện thở, luyện thể lực, sống bằng cây cỏ. Từ thế kỉ VII đến thế kỉ X ở Trung Hoa, các nhà luyện đan (theo Đạo giáo) cho rằng có thể đạt đến trình độ bất tử bằng cách sử dụng thuỷ ngân hoặc thạch tín. Kết quả ngoài ý muốn: sáu vị vua đã chết thảm vì “thuốc tiên” thay vì bất tử. Tuy nhiên, Đạo giáo còn đề xuất một kĩ thuật đạt đến sự bất tử ít hiểm nguy hơn. Đó là phương pháp “hành động tốt”. Cứ thực hiện được 300 điều lành, con người sẽ trở thành bất tử ở hạ giới và được lưu ngụ tại đảo Kouchee. Nếu thực hiện 1.200 điều lành, con người sẽ đạt đến cõi bất tử ở Thiên giới và được sống chung với các thần linh. Những tín đồ Ấn giáo lại quan niệm khác: sau khi chết, con người sẽ hoá kiếp. Để đạt đến một trong 330 triệu Thiên Đường, phải tự giải thoát khỏi chu kì chết và phục sinh. Những chiến binh và người anh hùng sẽ được trực tiếp vào Thiên Đường. Người Hy Lạp cổ đại lại cho rằng phải qua 3 lần hoá kiếp mới ngập ghé đến cửa Thiên Đường được.

Trên Thiên Đường, người ta sẽ làm gì? Người Hy Lạp cổ đại tưởng tượng rằng ở Thiên Đường, người ta sống như những vị thần: trái tim không vương trần tục, tiệc tùng suốt ngày và thiên nhiên cung cấp mọi thứ để dùng. Ấn giáo và Islam giáo diễn tả Thiên Đường đầy rẫy các cô trinh nữ với ánh mắt nhìn khiêm tốn, bộ ngực tròn trĩnh, cặp mắt đen tròn xoe. Sau khi hoan lạc với nhau, người ở Thiên Đường sẽ nghỉ ngơi trên những chiếc gối màu xanh và những tấm thảm lụa tua vàng. Họ được tự do hoan lạc và uống rượu. Người Do Thái khiêm nhường hơn, chỉ diễn tả Thiên Đường là nơi con người

nhảy múa, ca hát thoải mái và vui chơi tùy thích. Nhưng niềm hoan lạc phải mang tính chất tinh thần với mục tiêu tôn vinh Chúa.

Islam giáo và Phật giáo khẳng định Thiên Đường có rất nhiều nữ thần trinh trắng. Công giáo lại quan niệm khác: trên Thiên Đường sẽ có những người vừa mới được phục sinh và những vị hiển thành tử đạo, thánh nữ đồng trinh. Người tàn tật sẽ trở nên nhanh nhẹn. Thiên Đường không có khái niệm tuổi già, mệt nhọc, đau khổ. Tuy nhiên, Thiên Đường của Công giáo vẫn tồn tại đẳng cấp. Theo một số nhà thần học thời Trung cổ, những người trinh sạch nhất sẽ được ở gần Thiên Chúa và những ai còn yếu đuối xác thịt phải sống trong những gian nhà nhỏ cạnh bờ sông. Chỉ có loài vật là tìm được tinh thần bình đẳng trên Thiên Đường, vì ở đấy, sói và cừu cùng sống hạnh phúc bên nhau. Ai cũng tưởng Islam giáo không thích cho phụ nữ vào Thiên Đường, nhưng thật ra, chính Phật giáo mới “kị” điều ấy. Theo Phật giáo, có ba tầng trời đan lẫn vào nhau: Tầng thứ nhất là “Tầng trời dâm dục”, dành riêng cho phụ nữ và họ có thể vào hai tầng trời còn lại. Do Thái giáo đe dọa: ai nghe theo lời phụ nữ sẽ phải xuống Hoả ngục. Ai qua cầu sau một người phái nữ cũng chịu chung số phận. Theo Kinh Torah của Do Thái giáo, ai thực hiện một số nghề sau đây ít có cơ hội vào Thiên Đường: nghề sao chép, nghề thầy thuốc, nghề dạy học... Một điều mà hầu hết các tôn giáo đều thừa nhận: ai chăm chăm tìm mọi cách để được vào Thiên Đường, người ấy sẽ bị loại trừ đầu tiên./.

Mộng Đắc

(Theo Ça mitéresse)